

Market Today: Khả năng điều chỉnh có thể tiếp diễn

21/10/2020

Diễn biến thị trường trong phiên

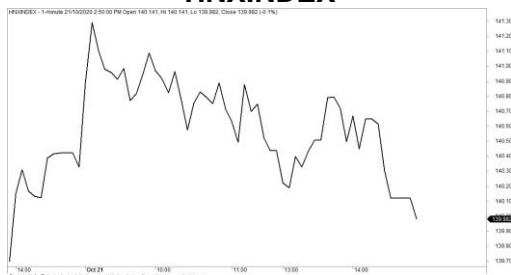
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	939.03	139.98	63.75
% ngày	-0.57%	-0.25%	0.06%
% tuần	-0.12%	1.81%	0.98%
% tháng	3.42%	7.20%	4.96%
% năm	-4.53%	34.58%	12.63%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	8,245	708	526
TB 1 tuần	8,677	794	569
TB 1 tháng	7,839	906	553
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	619.13	27.06	9.64
Bán	977.77	4.74	3.65
Giá trị ròng	-358.63	22.32	5.99
Độ rộng TT			
Mã Tăng	119	64	102
Mã Giảm	199	75	93
Không Đổi	79	222	708
Chỉ số chính			
P/E	15.72	11.09	19.79
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,364	247	873
LS Cổ tức	2.30%	3.95%	4.31%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Lực bán áp đảo về phiên chiều khiến các chỉ số đảo chiều về vùng giá đỏ. Chỉ số VN-Index sau khi chạm ngưỡng 948 điểm đã đảo chiều giảm chốt phiên tại 939.03 điểm giảm 0.57%. Chỉ số HNX-Index cùng chiều giảm 0.25% tạm dừng tại 139.98 điểm. Chỉ số Upcom-Index hầu như không thay đổi. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 8,236 tỷ đồng trong phiên giao dịch.

Áp lực chốt lời mạnh đã xuất hiện đặc biệt là ở nhóm cổ phiếu tăng mạnh thời gian gần đây như Ngân hàng (CTG (-3.3%), VCB (-1.7%)), Chứng khoán (VCI (-7%), HCM (-4.3%), SSI (-2.7%)), Bất động sản (GVR (-3.7%), DXG (-3.7%), LDG (-4.5%). Nhóm cổ phiếu Ngân hàng cũng là nhóm ảnh hưởng tiêu cực nhất tới thị trường với diễn biến điều chỉnh ở các mã đầu ngành.

Ở chiều tăng, VRE (+1.6%), VPB (+1.2%) là 2 bluechips có diễn biến khởi sắc hơn so với thị trường chung.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có mức giảm mạnh nhất trong phiên hôm nay khi VNMID Index và VNSML Index giảm lần lượt 1.24% và 0.68%. Khối ngoại bán ròng 330 tỷ đồng toàn thị trường tập trung tại VRE (100 tỷ), MSN (76 tỷ), VHM (67 tỷ). Ở chiều mua, HPG (47tỷ), DXG (26 tỷ), SHS (21 tỷ) dẫn đầu danh sách.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh trong phiên kế tiếp và mức hỗ trợ gần nhất của chỉ số VN-Index là 927 điểm. Đồng thời, chỉ báo tâm lý tiếp tục giảm mạnh và chuyển sang trạng thái bi quan với xu hướng ngắn hạn hiện tại. Ngoài ra, chúng tôi vẫn đánh giá rủi ro ngắn hạn hiện tại vẫn ở mức cao.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của các chỉ số chính và duy trì mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số VNSmallcaps. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục cơ cấu danh mục theo hướng giảm tỷ trọng cổ phiếu và hạn chế mua mới trong giai đoạn hiện tại.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	106	108	99	90
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	939.03	-0.57%
VN30	906.1	-0.37%
VN Mid	1004.04	-1.24%
VN Small	833.38	-0.68%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	139.98	-0.25%
HN30	258.39	-0.68%
VNX AllSh	867.17	-0.46%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	63.75	0.06%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	619.13	
Bán	977.77	
GT rỗng	-358.63	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	27.06	
Bán	4.74	
GT rỗng	22.32	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	9.64	
Bán	3.65	
GT rỗng	5.99	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSV	1900	6.99%
OGC	520	6.93%
RAL	7900	6.93%
TDC	620	6.92%
TTF	280	3.45%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LAS	700	9.86%
DTD	2000	9.80%
IDV	2400	4.49%
VIX	300	2.48%
S99	300	1.69%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVF	266	3.37%
NAB	451	3.05%
ADG	1206	2.36%
NTC	4605	2.05%
PPH	300	2.04%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VCI	-2800	-7.00%
ASG	-2700	-6.60%
DC4	-900	-5.66%
DMC	-3000	-5.23%
HT1	-850	-5.04%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BAX	-2800	-4.24%
HUT	-100	-3.85%
TNG	-400	-3.01%
SHS	-300	-2.19%
PVS	-300	-2.11%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SGB	-846	-6.27%
MSR	-533	-2.96%
VCR	-377	-1.81%
SIP	-1074	-1.23%
OIL	-94	-1.13%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	330,802	
VCB	325,269	
VHM	250,661	
VNM	221,920	
BID	168,925	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	54,687	
SHB	27,734	
VCG	18,729	
VCS	11,671	
IDC	7,890	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	135,464	
VEA	58,070	
MCH	54,104	
VIB	30,867	
BSR	22,463	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
TCB	32,546,070	13,452,358
STB	25,828,950	22,178,819
VPB	17,839,760	7,296,725
TCH	13,073,280	12,353,229
VRE	12,429,920	2,857,972

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ACB	8,880,887	10,587,335
SHS	6,714,024	3,613,984
NVB	4,066,706	2,938,395
PVS	4,022,504	7,176,590
HUT	3,407,853	3,449,824

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
LPB	13,082,801	11,366,150
VIB	2,819,800	1,998,609
PRT	2,200,000	1,900
BSR	2,048,100	2,878,902
BVB	1,975,900	1,549,458

Nguồn: Bloomberg & YSVN

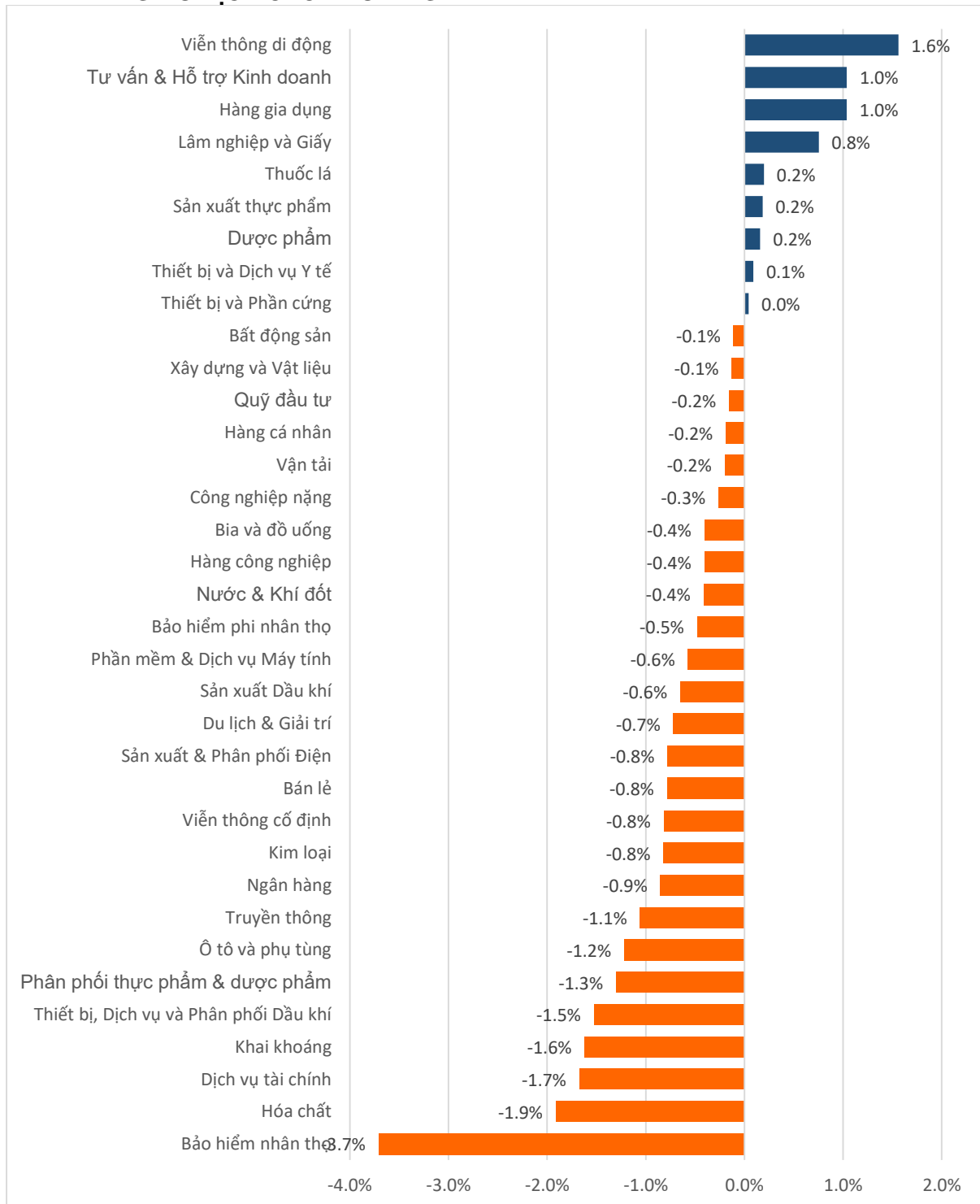
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



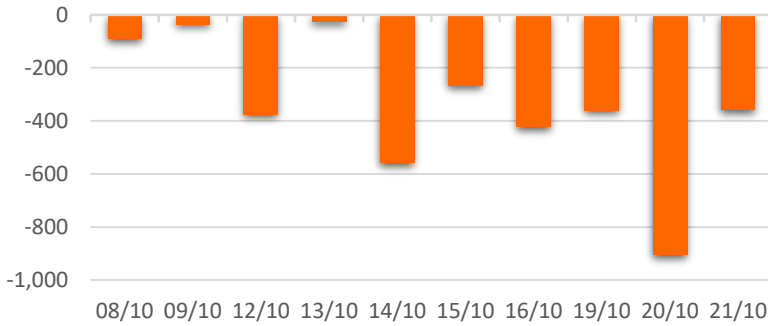
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

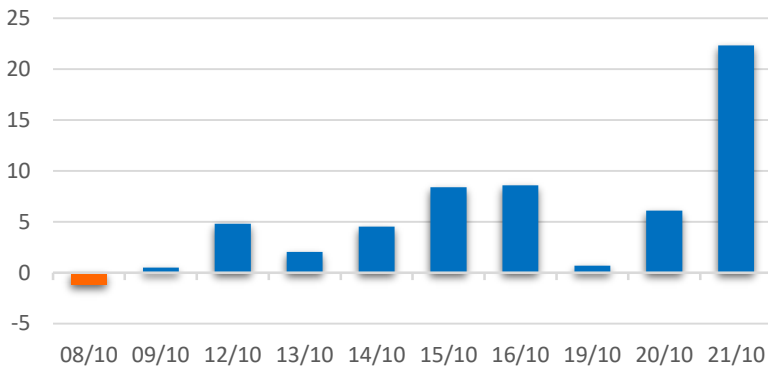
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	47,127	VRE	99,750
DXG	25,665	MSN	75,650
REE	10,211	VHM	67,070
VHC	9,991	CTG	35,148
NLG	8,175	HDB	27,622

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

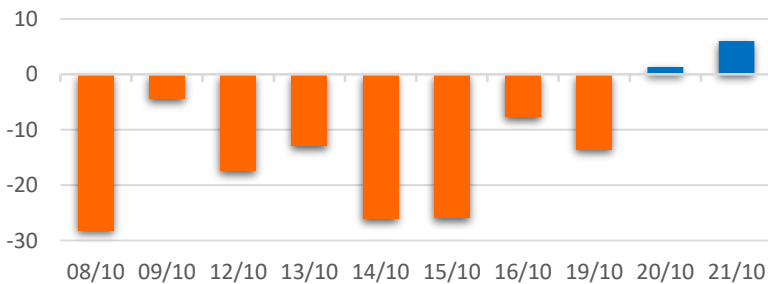
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	21,154	DTD	2,657
BAX	1,838	VTC	377
SHB	713	CVN	347
DP3	584	NBC	131
HUT	505	VMC	119

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	3,884	MSR	1,816
SIP	2,558	KHA	242
BVB	874	KDF	117
MCH	452	POS	88
ABI	298	TCW	71

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



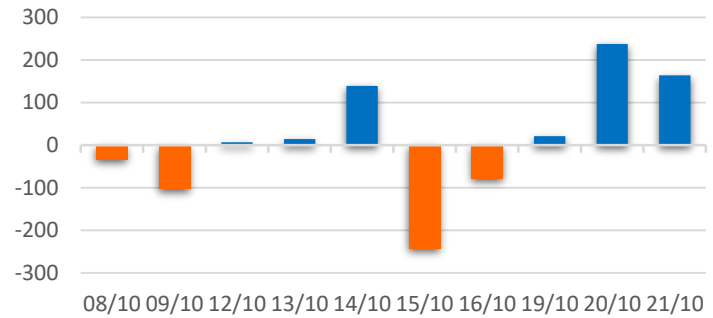
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

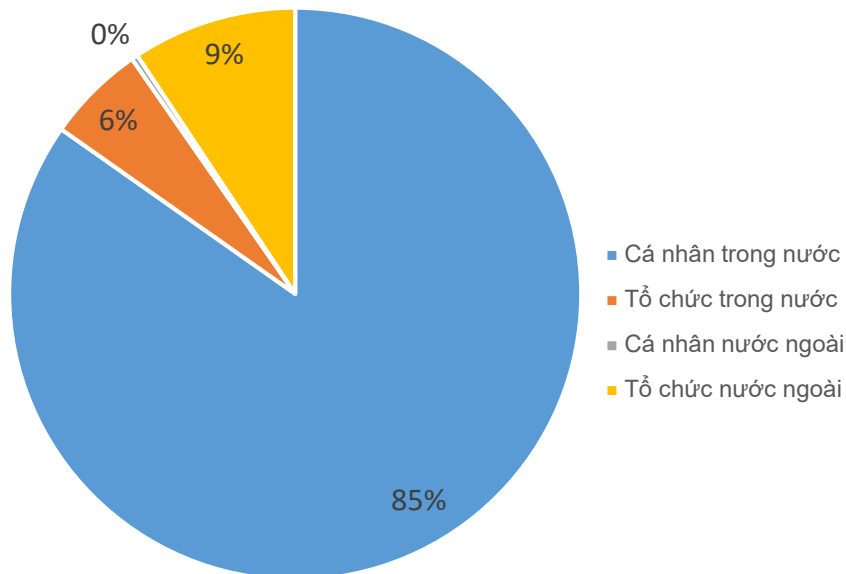
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VRE	112,876	HPG	44,636
TCB	36,227	REE	10,193
GAB	33,348	VCB	10,023
VHM	8,975	FUEVFNVD	4,652
VNM	7,790	STB	3,652

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

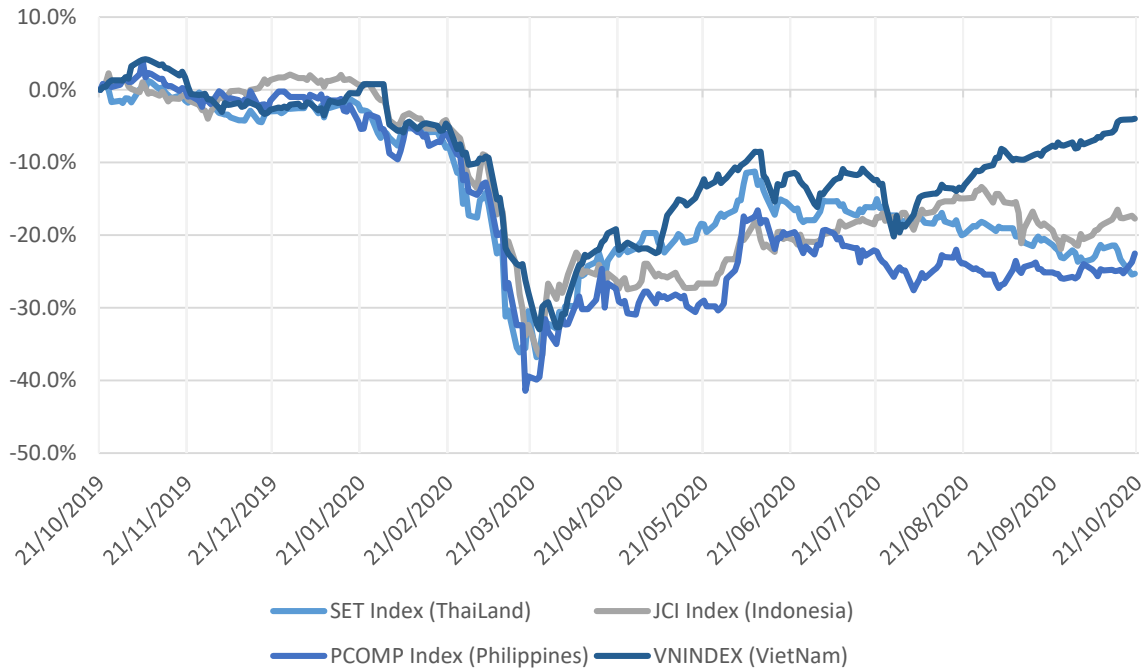


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

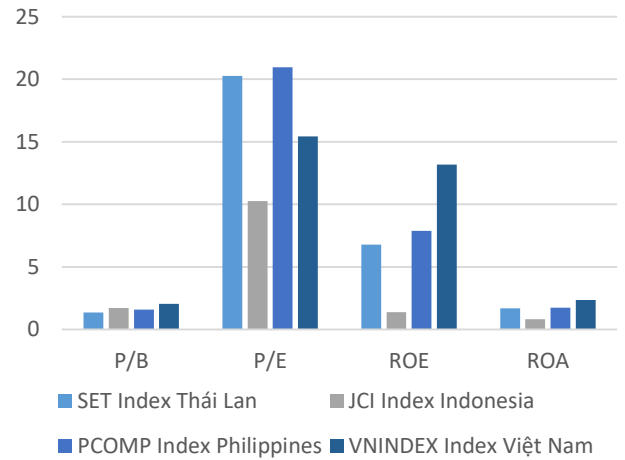
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.3x	1.7x	1.5x	2.1x
P/E		20.2x	10.3x	20.1x	15.5x
ROE	%	6.77	1.37	7.87	13.20
ROA	%	1.69	0.82	1.74	2.35
Vốn hóa	Tỷ USD	428.52	404.56	155.41	147.48
GTGD	Triệu USD	1.23	0.46	0.06	0.35
LS cổ tức	%	3.54	2.72	1.87	1.70

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khankh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written